

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 389/QĐ-ĐHM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh phụ lục
ban hành kèm theo Quy chế Đánh giá kết quả rèn luyện của người học
được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy
Trường Đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 389/QĐ-TTg, ngày 26/7/1993 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Đại học Mở Bán công Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 146/2006/QĐ-TTg, ngày 22/06/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển sang loại hình trường đại học công lập với tên gọi là Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12/08/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 604/TTr-CTSV ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Trưởng phòng Công tác sinh viên về việc phê duyệt phụ lục điều chỉnh ban hành kèm theo Quy chế Đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy – Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay điều chỉnh phụ lục ban hành kèm theo Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

(Đính kèm phụ lục chi tiết)



Handwritten signature or initials in the bottom right corner.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các phụ lục trước đây có liên quan đến Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh không còn hiệu lực.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Quản lý đào tạo, Trưởng phòng Công tác sinh viên, Trưởng phòng Tài chính – Kế toán, Trưởng phòng Hành chính – Quản trị, các Khoa, các đơn vị và cá nhân có liên quan, chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. / *[Signature]*

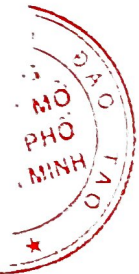
Nơi nhận:

- Như điều 3 “để thực hiện”;
- Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng “để báo cáo”;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Minh Hà



Phụ lục
MINH CHỨNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ONLINE THEO HỌC KỲ

(kèm theo Quyết định số 509 /QĐ-DHM, ngày 3 /tháng 12 năm 2019 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh)

Điều 1: Đánh giá về ý thức học tập: tối đa 20 điểm - Điểm cơ bản 15 điểm

NỘI DUNG MINH CHỨNG	ĐIỂM CỘNG	ĐIỂM TRỪ	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
1. Sinh viên có điểm trung bình học tập tích lũy với thang điểm 4 cụ thể: - Từ 0,00 đến 1,99 - Từ 2,00 đến 2,49 - Từ 2,50 đến 3,19 - Từ 3,20 đến 3,59 - Từ 3,60 đến 4,00	+ 15 đ + 16 đ + 17 đ + 18 đ + 19 đ		P.QLDT
2. Có giấy chứng nhận tham gia học các lớp chuyên đề kỹ năng học tập trong và ngoài trường	+ 5 đ/ học kỳ		KHOA (Sinh viên photo giấy chứng nhận kèm theo nộp về Khoa)
3. Tham gia Hội thảo hoặc Tọa đàm do Khoa hoặc Trường tổ chức	+ 5 đ/lần		KHOA, CÁC ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN
4. Tham gia Hội thảo hoặc Tọa đàm do các đơn vị ngoài trường tổ chức	+ 5 đ/lần		KHOA (Sinh viên photo giấy chứng nhận kèm theo nộp về Khoa)
5. Tham gia các cuộc thi học thuật cấp Khoa hoặc Trường tổ chức: - Cổ vũ - Tham gia - Ban tổ chức - Đạt giải đặc biệt, nhất, nhì - Đạt giải ba, KK	+ 3 đ/lần + 5 đ/lần + 7 đ/lần + 10 đ/lần + 7 đ/lần		KHOA
6. Tham gia các cuộc thi học thuật các đơn vị bên ngoài trường tổ chức: - Tham gia - Ban tổ chức - Đạt giải đặc biệt, nhất, nhì - Đạt giải ba, KK	+ 5 đ/lần + 7 đ/lần + 10 đ/lần + 7 đ/lần		KHOA (Sinh viên photo giấy chứng nhận kèm theo nộp về Khoa)

NỘI DUNG MINH CHỨNG	ĐIỂM CỘNG	ĐIỂM TRỪ	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
7. Tham gia đề tài NCKH cấp trường, Khoa (Chỉ được tính 1 lần/đề tài): - Tham gia - Đạt giải đặc biệt, nhất, nhì - Đạt giải ba, KK	+ 5 đ/lần + 10 đ/lần + 7 đ/lần		KHOA, P.HTQLKH
8. Viết bài cho tạp chí của trường	+ 10 đ/lần		Tạp chí khoa học
9. Viết bài cho tập san, tạp chí ngoài trường	+ 10 đ/lần		KHOA (Sinh viên photo minh chứng kèm theo nộp về Khoa)
10. Là thành viên đội tuyển của nhà trường tham gia các cuộc thi học thuật với các đơn vị ngoài trường	+ 10 đ/ học kỳ		KHOA, CÁC ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN
11. Thành viên các câu lạc bộ học thuật cấp khoa, trường	+ 5 đ/ học kỳ		KHOA, CÁC ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN
12. Các hoạt động khác	+ 5 đ/lần		KHOA, CÁC ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN (Sinh viên photo giấy chứng nhận kèm theo nộp về Khoa)

Điều 2: Đánh giá về ý thức và kết quả chấp hành nội quy, quy chế trong nhà trường (tối đa 25 điểm) - Điểm cơ bản: 25 điểm

NỘI DUNG MINH CHỨNG	ĐIỂM CỘNG	ĐIỂM TRỪ	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
1.Sinh viên chấp hành Quy chế thi	+ 5đ/học kỳ	-5 đ/học kỳ	P.KT&KĐCL
2. Sinh viên đăng ký môn học mỗi học kỳ	+ 5đ/học kỳ		P.QLĐT
3.Đóng học phí đúng hạn	+ 5đ/học kỳ		P.QLĐT
4. Thực hiện phiếu phản hồi thông tin về môn học và giảng viên (đánh giá giảng viên trực tuyến)	+ 10đ/học kỳ		P.QLĐT
5. Chấp hành đúng quy định của Thư Viện	+ 5đ/học kỳ	-5 đ/học kỳ	THƯ VIỆN
6. Thực hiện đăng ký ngoại trú	+ 5đ/học kỳ	-5 đ/học kỳ	P.CTSV
7. Có tham gia trong các buổi gặp gỡ trao đổi giữa nhà trường với SV, đóng góp về các hoạt động của nhà trường	+ 5đ/học kỳ		KHOA
8. Các hoạt động khác	+ 5đ/học kỳ	Tối đa (-) 5đ / lần	KHOA , CÁC ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN (Sinh viên photo giấy chứng nhận kèm theo nộp về Khoa)

Điều 3: Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống các tệ nạn xã hội (tối đa 20 điểm) -
Điểm cơ bản: 10 điểm - Bắt buộc tham gia ít nhất 2 hoạt động/học kỳ)

NỘI DUNG MINH CHỨNG	ĐIỂM CỘNG	ĐIỂM TRỪ	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
1. Tham dự tuần lễ sinh hoạt công dân SV đầu năm, đầu khoá	+10đ/ học kỳ	-10 đ/ học kỳ	P.CTSV
2. Làm bài thu hoạch tuần lễ sinh hoạt công dân SV đầu năm, đầu khoá	+4đ/ học kỳ	- 4 đ/ học kỳ	P.CTSV
3. Hoạt động bắt buộc do Khoa hoặc Trường tổ chức	+5đ/ lần		P.CTSV, KHOA
4. Hoạt động chủ điểm do Khoa hoặc Trường tổ chức	Từ +5đ/ lần đến +10đ/ lần		P.CTSV, KHOA
5. Tham dự các buổi báo cáo chuyên đề thời sự và pháp luật do nhà trường tổ chức - Tham gia - Ban tổ chức	+ 5 đ/lần + 7 đ/lần		P.CTSV, Đoàn TN
6. Tham dự các cuộc thi hoặc hoạt động ngoại khoá do các Câu lạc bộ, Khoa, Trường tổ chức - Cổ vũ - Tham gia - Ban tổ chức - Đạt giải đặc biệt, nhất, nhì - Đạt giải ba, KK	+ 3 đ/lần + 5 đ/lần + 7 đ/lần + 10 đ/lần + 7 đ/lần		KHOA, P.CTSV, Đoàn TN
7. Tham dự các cuộc thi hoặc hoạt động ngoại khóa do các đơn vị khác ngoài trường tổ chức - Tham gia - Ban tổ chức - Đạt giải đặc biệt, nhất, nhì - Đạt giải ba, KK	+ 5 đ/lần + 7 đ/lần + 10 đ/lần + 7 đ/lần		KHOA (Sinh viên photo giấy chứng nhận kèm theo nộp về Khoa)
8. Là thành viên đội tuyển TDTT, văn nghệ của Khoa hoặc Trường	+ 10 đ/ học kỳ		KHOA, P.CTSV
9. Là thành viên các Câu lạc bộ sở thích, kỹ năng, thể dục thể thao ... cấp Khoa hoặc Trường	+ 5đ/ học kỳ		P.CTSV, KHOA, HỘI SV
10. Tham dự chương trình "Đồng hành cùng Tân sinh viên": - Tham gia - Ban tổ chức	+ 5 đ/lần + 7 đ/lần		ĐOÀN TN

NỘI DUNG MINH CHỨNG	ĐIỂM CỘNG	ĐIỂM TRỪ	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
11. Tham gia "Tuyên truyền 10 thói quen tốt của sinh viên Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh" - Tham gia - Ban tổ chức	+ 5 đ/lần + 7 đ/lần		ĐOÀN TN
12. Tham gia "Học tập 6 bài Lý luận chính trị và 10 chuyên đề Tư tưởng HCM" - Tham gia - Ban tổ chức	+ 5 đ/lần + 7 đ/lần		ĐOÀN TN
13. Tham dự "Hội thi Olympic các môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng HCM": - Tham gia - Ban tổ chức	+ 5 đ/lần + 7 đ/lần		ĐOÀN TN
14. Tham dự chương trình "Đón tết xa nhà": - Tham gia - Ban tổ chức	+ 5 đ/lần + 7 đ/lần		ĐOÀN TN
15. Đạt danh hiệu Đoàn viên ưu tú	+ 5 đ		ĐOÀN TN
16. Các hoạt động khác	Tối đa +5đ/lần	Tối đa (-) 5 đ	KHOA (Sinh viên photo giấy chứng nhận kèm theo nộp về Khoa)

Điều 4: Đánh giá về phẩm chất công dân và quan hệ cộng đồng (tối đa 25 điểm) - Điểm cơ bản: 15 điểm

NỘI DUNG MINH CHỨNG	ĐIỂM CỘNG	ĐIỂM TRỪ	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
1. Sinh viên chấp hành luật pháp và các quy định của Nhà nước không có thông báo do công an hoặc các đơn vị khác gửi cho trường	+20 đ/ lần	-5 đ/lần	P.CTSV
2. Sinh viên có hành vi tốt có văn bản được tuyên dương	+ 5đ/ lần	-5 đ/lần	P.CTSV
3. Tham dự chương trình "Ngày chủ nhật xanh": - Tham gia - Ban tổ chức	+ 5 đ + 7 đ		KHOA
4. Tham dự chương trình "Thứ 7 tình nguyện": - Tham gia - Ban tổ chức	+ 5 đ + 7 đ		KHOA
5. Tham dự chương trình "Đồng hành cùng tân sinh viên": - Tham gia - Ban tổ chức	+ 6 đ + 10 đ		ĐOÀN TN
6. Hiến máu nhân đạo: - Tham gia - Ban tổ chức	+ 10 đ + 6 đ		ĐOÀN TN
7. Tham dự chiến dịch tình nguyện "Mùa hè xanh": - Tham gia - Ban tổ chức	+ 6 đ + 10 đ		ĐOÀN TN
8. Sinh viên đạt thành tích sinh viên 5 tốt cấp Khoa	+ 5 đ		ĐOÀN TN, KHOA
8. Sinh viên đạt thành tích sinh viên 5 tốt cấp Trường	+ 6 đ		ĐOÀN TN
9. Sinh viên đạt thành tích sinh viên 5 tốt cấp Thành	+ 7 đ		ĐOÀN TN
10. Sinh viên đạt thành tích sinh viên 5 tốt cấp TW	+ 10 đ		ĐOÀN TN
11. Tham dự chương trình "Xuân tình nguyện": - Tham gia - Ban tổ chức	+ 6 đ + 10 đ		ĐOÀN TN

NỘI DUNG MINH CHỨNG	ĐIỂM CỘNG	ĐIỂM TRỪ	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
12. Nếu sinh viên được các tổ chức xã hội tặng giấy khen hoặc chứng nhận về thành tích tham gia công tác xã hội và cộng đồng	+ 5 đ		KHOA (Sinh viên photo giấy chứng nhận kèm theo nộp về Khoa)
13. Các hoạt động khác	+5đ/lần		KHOA (Sinh viên photo giấy chứng nhận kèm theo nộp về Khoa)

Điều 5: Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia phụ trách lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong nhà trường (tối đa 10 điểm)

NỘI DUNG MINH CHỨNG	ĐIỂM CỘNG	ĐIỂM TRỪ	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
Các chức vụ bao gồm: Ban cán sự lớp, Ban chấp hành các cấp bộ Đoàn, Hội (trường, khoa, lớp), Chi ủy CB SV, Ban chủ nhiệm các Câu lạc bộ học thuật, sở thích, kỹ năng, thể dục thể thao... của Khoa hoặc Trường (chỉ tính chức vụ tham gia công tác cao nhất): 1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ 2. Hoàn thành nhiệm vụ 3. Không hoàn thành nhiệm vụ	10 đ/HK 5 đ/HK 0 đ/HK		KHOA, ĐOÀN TN

Điều 6: Các trường hợp đặc biệt: tối đa 10 điểm (điểm cộng thêm)

NỘI DUNG MINH CHỨNG	ĐIỂM CỘNG	ĐIỂM TRỪ	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
1. SV đạt giải I, II cấp thành phố, khu vực; đạt giải I, II, III, Khuyến khích cấp toàn quốc về học tập, NCKH	+ 10 đ		P.HTQLKH
2. SV được tặng Bằng khen của UBND Tỉnh, Thành phố (trực thuộc TW) về các hoạt động chính trị, văn hóa – xã hội, thể thao, phòng chống tệ nạn xã hội, giữ gìn trật tự xã hội, cứu người...	+ 10 đ		KHOA (Sinh viên photo giấy chứng nhận kèm theo nộp về Khoa)
3. SV được tặng Bằng khen của các cấp Trung ương về công tác Đoàn, Hội sinh viên, Hội liên hiệp Thanh niên	+ 10 đ		ĐOÀN TN
4. Sinh viên khuyết tật, tàn tật, mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc cha hoặc mẹ, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn có xác nhận của địa phương (Sinh viên nộp hồ sơ một lần vào đầu khóa học (riêng đối với giấy xác nhận gia đình đặc biệt khó khăn có xác nhận của địa phương nộp hàng năm)) đạt mức điểm trung bình học tập tích lũy (theo thang điểm 4): - Từ 2,00 đến 2,49 - Từ 2,50 đến 3,19 - Từ 3,20 đến 3,59 - Từ 3,60 đến 4,00	+7 đ +8 đ +9 đ +10 đ		P.CTSV
5. SV được kết nạp Đảng hoặc chuyển Đảng chính thức (chỉ được cộng 1 lần duy nhất trong 4 năm học chính khóa)	+ 10 đ		P.CTSV
6. Đảng viên đạt thành tích: - Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ; - Hoàn thành tốt nhiệm vụ; - Hoàn thành nhiệm vụ;	+ 10 đ + 7 đ + 5 đ		P.CTSV, VP ĐẢNG ỦY

Ghi chú: Các mức điểm cộng thêm không được vượt quá thang điểm của từng phần và không vượt quá 100 điểm

Thời gian tích lũy các hoạt động: theo kế hoạch của nhà trường